

Bản án số: 357/2020/HS-PT
Ngày: 24 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh

Ông Hoàng Minh Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Lê Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Vâng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 733/2019/TLPT- HS ngày 22 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Châu Hữu L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2019/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Châu Hữu L (Tý), sinh ngày 29/02/1988; nơi cư trú: đường Tr, phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Ngọc T, sinh năm 1966 và bà Trần Thị S, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/10/2018 chuyển tạm giam ngày 23/10/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Châu Hữu L: Luật sư Mai Thị Lệ Q – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Trần Chí T, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng năm 2014, Châu Hữu L có làm thuê tại cửa hàng bách hóa M của ông Trần Văn M khoảng 22 tháng thì nghỉ việc. Trong thời gian làm tại đây, L biết rõ quy luật vào khoảng 9 giờ đến 11 giờ mỗi ngày, ông M điều khiển xe mô tô chở tiền bằng 01 cái thùng giấy để trước ba ga xe mô tô đi đến Ngân hàng A Chi nhánh Tiền Giang để chuyển khoản thanh toán tiền mua hàng. Từ đó, L nảy sinh ý định dùng vũ lực cướp thùng tiền của ông M. Để thực hiện, L chuẩn bị sẵn 01 bình xịt hơi cay và 01 gậy ba khúc bằng sắt để trong cặp. Đến khoảng 09 giờ 45, ngày 17/10/2018, Châu Hữu L mang 01 bình xịt hơi cay và 01 gậy ba khúc rủ Trần Chí T đi uống cà phê tại quán nước trên đường Ng, Phường 3 (đối diện chùa B). Trong khi ngồi uống nước, L rủ T và nói: *“có người thuê đi cướp thùng đồ và trả tiền công 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), cùng chia nhau tiêu xài”*, T trả lời: *“đồng ý”*. L lấy bình xịt hơi cay và gậy ba khúc ra đưa cho T xem và hỏi T: *“biết sử dụng không”*, T nói: *“biết”*. L nói: *“một lát nữa L chở T, L ép người ta, T ngồi sau dùng bình xịt hơi cay xịt và gậy ba khúc đánh vào người đó làm cho người đó té, L sẽ giật lấy thùng đồ”*.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, L và T đang ngồi tại quán uống nước. L nhìn thấy ông M điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63F9-6484 chạy ngang, phía trước giữa ba ga xe có chở 01 cái thùng giấy, bên trong đựng số tiền 451.500.000đ, L liền điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B9-117.66 chở T đuổi theo ông M, khi tới ngã tư đường N-N1, rẽ phải đường N theo hướng từ đường N1 đến đường N3 thuộc phường 7, thành phố M (gần chợ M), L điều khiển cho xe vượt lên ngang xe ông M, T ngồi phía sau dùng bình xịt hơi cay xịt hơi cay vào vùng mặt ông M, ông M dừng xe lại thì T dùng gậy ba khúc tấn công, đánh vào người ông M 01 cái. Ông M bỏ xe làm xe bị ngã xuống đường về phía bên trái, thùng giấy đựng tiền rớt xuống đất. T xuống xe và tiếp tục dùng gậy ba khúc tấn công, đánh vào người ông M 02 cái, ông M bỏ chạy lên vỉa hè rồi vòng lại đầu xe và truy hô *“cướp, cướp”*, T tiếp tục rượt đuổi đánh ông M để cho L giật lấy thùng tiền. Trong lúc này, L đang khom người ôm thùng tiền thì ông My chạy đến xô L ngã xuống lộ, rớt thùng giấy xuống và những cọc tiền vung vãi xuống lộ. Cùng lúc này, T tiếp tục rượt đuổi theo sau và đánh ông M 02 cái, ông My ôm giằng co với T. L tiếp tục ngồi dậy, quay lại nơi những cọc tiền vung vãi dưới mặt lộ tiếp tục giật lấy được 3 cọc tiền rồi lên xe định tẩu thoát thì bị người dân xung quanh truy đuổi, L vút 3 cọc tiền xuống lộ, sau đó bị khống chế bắt giữ. Còn T bỏ chạy tẩu thoát đến khu vực cầu Quay thì bị người dân truy đuổi bắt giữ, giao cơ quan chức năng xử lý.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, xác định: vụ việc xảy ra tại đường Ngô Quyền thuộc phường 7, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Hướng Đông, Tây tiếp giáp với đường N, phía Nam tiếp giáp với khu dân cư thuộc phường 1, thành phố M, phía Bắc tiếp giáp với khu dân cư phường 7, thành phố M.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2019/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Châu Hữu L, Trần Chí T phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 168, điểm h khoản 1 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Hữu L (T1) 14 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 17/10/2018.

Bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Trần Chí T 10 năm tù và quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 19/10/2019 bị cáo Châu Hữu L có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao có quan điểm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo như sau:

Chứng cứ, tài liệu đã thu thập cho thấy: Bị cáo khai mâu thuẫn về mục đích hành vi phạm tội và mâu thuẫn với lời khai của bị cáo T trong cùng vụ án. Những lời khai ban đầu, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhưng sau đó lại thay đổi lời khai là không có căn cứ.

Vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cướp tài sản*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm cho rằng:

Căn cứ các chứng cứ có tại hồ sơ, đã thể hiện bị cáo phạm tội “*Cướp tài sản*”. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay rằng không đựng vào hộp đựng tiền của người bị hại. Đề nghị cho tôi xem camera. Hành vi của bị cáo nếu đánh người thì cũng đã vi phạm pháp luật. Nên yêu cầu bị cáo cũng nên nhìn nhận lại hành vi phạm tội của mình.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: bị cáo có nhân thân tốt; mức án 14 năm tù là bất lợi cho bị cáo trong việc hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Chí T là đồng phạm trong vụ án không kháng cáo, riêng bị cáo Châu Hữu L kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh.

Đối với yêu cầu kháng cáo này, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy rằng: Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có tại hồ sơ vụ án gồm: Lời khai của

bị cáo Trần Chí T, lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tang vật đã thu giữ, và đặc biệt là biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của chính bị cáo Châu Hữu L vào ngày 17/10/2018. Đã có đủ cơ sở xác định, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo L và đồng phạm về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[2] Tại cấp sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo L cho rằng, việc bị cáo cung cấp gây ba khúc và bình xịt hơi cay cho bị cáo T chỉ để nhằm đánh giằng mặt ông M chứ không cướp tài sản là không có căn cứ, không phản ánh đúng diễn biến khách quan của vụ án, cũng như của chính ý chí của hai bị cáo này trong quá trình thực hiện tội phạm. Theo đó, trước khi phạm tội, các bị cáo đã bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể để thực hiện, trong đó bị cáo L là kẻ rủ rê, chủ mưu, cầm đầu, còn bị cáo T chỉ là đồng phạm với vai trò thực hiện tích cực. Các bị cáo đã chuẩn bị công cụ phạm tội từ trước, cố ý dùng hung khí, vũ lực liên tục tác động trực tiếp vào người ông M để ông không thể chống cự nhằm cướp tài sản, cũng chính bị cáo L là người trực tiếp chiếm đoạt thùng tiền từ bị hại. Việc không chiếm đoạt được tài sản và bị bắt là ngoài ý chí của các bị cáo, khi sự việc bị phát hiện các bị cáo chống đối quyết liệt để tẩu thoát cho thấy bản tính liều lĩnh, xem thường pháp luật.

[3] Chính vì lẽ đó, xét thấy yêu cầu kháng cáo của bị cáo Châu Hữu L là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo theo đó là không có cơ sở để chấp nhận.

[5] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận, vì vậy bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo luật định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Châu Hữu L; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 24/2019/HS-ST ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Châu Hữu L phạm tội “*Cướp tài sản*”.

1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 168, điểm h khoản 1 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Hữu L (T1) 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 17/10/2018.

Tiếp tục giam giữ bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo Châu Hữu L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Minh

Hoàng Minh Thịnh

Phạm Công Mười

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Công an tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- TTG Công an tỉnh Tiền Giang;
- TTG Công an tỉnh Tiền Giang;
- (tổng đạt cho bị cáo)
- Lưu: HS, VP, 15bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Mười

